

Giải bài tập SGK Địa lí 12:

Bài 14: Sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên

Trang 58 sgk Địa Lí 12: Nhận xét về biến động diện tích rừng qua giai đoạn 1943 - 1983 và 1983 - 2006. Giải thích vì sao có sự thay đổi đó.

Trả lời:

- Giai đoạn 1943 - 1983: tổng diện tích có rừng, diện tích rừng tự nhiên, độ che phủ rừng bị giảm sút nghiêm trọng (trên dưới 50%). Nguyên nhân: do chiến tranh, do phá rừng bừa bãi, do khai thác không hợp lí, công tác quản lí rừng còn nhiều hạn chế. Mặc dù diện tích trồng rừng đạt 0,4 triệu ha, nhưng không bù đắp được diện tích rừng tự nhiên bị phá, nên độ che phủ rừng giảm sút gần 50%.

- Giai đoạn 1983 - 2006: tổng diện tích có rừng, diện tích rừng tự nhiên, độ che phủ rừng tăng đáng kể, đặc biệt diện tích rừng trồng tăng nhanh và đạt 2,5 triệu ha. Nguyên nhân: công tác bảo vệ, quản lí, trồng rừng được tăng cường mạnh mẽ. Tuy nhiên, diện tích rừng tự nhiên vẫn ít hơn rất nhiều so với năm 1943, điều đó có nghĩa là chất lượng rừng vẫn bị giảm sút, mặc dù diện tích rừng đang dần tăng lên.

Trang 59 sgk Địa Lí 12: Sự suy giảm đa dạng sinh vật của nước ta biểu hiện ở những mặt nào?

Trả lời:

Sự suy giảm đa dạng sinh vật biểu hiện ở ba mặt: thành phần loài, nguồn gen, kiểu hệ sinh thái.

Trang 59 sgk Địa Lí 12: Nguyên nhân nào đã làm suy giảm số lượng loài động, thực vật tự nhiên?

Trả lời:

- Tác động của con người (phá rừng bừa bãi, khai thác không hợp lí, đốt rừng lấy diện tích canh tác,...) đã làm suy giảm số lượng loài động, thực vật tự nhiên.
- Ngoài ra, còn do cháy rừng bởi các thiên tai gây ra.

Trang 60 sgk Địa Lí 12: Nhà nước đã thực hiện những biện pháp gì để bảo vệ đa dạng sinh vật của nước ta?

Trả lời:

Ba biện pháp Nhà nước đã làm để bảo vệ đa dạng sinh vật của nước ta:

- Xây dựng hệ thống vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên: Hệ thống vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên ở nước ta ngày càng được mở rộng.
- Ban hành "Sách đỏ Việt Nam". Số lượng các loài chim, thú, cá, động vật không xương sống được quy định bảo vệ. Các loài thú, chim được các tổ chức Quốc tế hỗ trợ bảo vệ.
- Quy định khai thác về gỗ, động vật và thủy sản.

Trang 60 sgk Địa Lí 12: Hãy nêu các biểu hiện suy thoái tài nguyên đất ở nước ta. Nêu các biện pháp bảo vệ đất đồi núi và cải tạo đất đồng bằng.

Trả lời:

- Biểu hiện:
 - + Ở miền núi: đất bị bạc màu, trơ sỏi đá,... do bị xói mòn, rửa trôi, xâm thực.
 - + Ở đồng bằng: đất bị nhiễm mặn, phèn hoá; đất bạc màu; đất bị ô nhiễm.
- Biện pháp bảo vệ đất ở đồi núi và cải tạo đất đồng bằng.
 - + Đối với vùng đồi núi: Để chống xói mòn trên đất dốc phải áp dụng tổng thể các biện pháp thủy lợi, canh tác nông - lâm (làm ruộng bậc thang, đào hồ vẫy cá, trồng cây theo băng). Bảo vệ rừng và đất rừng, tổ chức định canh, định cư cho dân cư miền núi.

+ Đối với đồng bằng: Đồng thời với thâm canh, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, cần canh tác sử dụng đất hợp lí, chống bạc màu, glây, nhiễm mặn, nhiễm phèn. Bón phân cải tạo đất thích hợp.

Trang 60 sgk Địa Lí 12: Hãy nêu các biện pháp bảo vệ đất ở đồi núi và cải tạo đất đồng bằng.

Trả lời:

- Đối với vùng đồi núi: Để chống xói mòn trên đất dốc phải áp dụng tổng thể các biện pháp thủy lợi, canh tác nông - lâm (làm ruộng bậc thang, đào hồ vẫy cá, trồng cây theo băng). Bảo vệ rừng và đất rừng, tổ chức định canh, định cư cho dân cư miền núi.

- Đối với đồng bằng: Đồng thời với thâm canh, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, cần canh tác sử dụng đất hợp lí, chống bạc màu, glây, nhiễm mặn, nhiễm phèn. Bón phân cải tạo đất thích hợp.

Trang 61 sgk Địa Lí 12: Hãy nêu các biện pháp nhằm đảm bảo cân bằng nước và phòng chống ô nhiễm nước.

Trả lời:

- Tăng độ che phủ, canh tác đúng kĩ thuật trên đất dốc để giữ nước vào mùa mưa, tăng lượng nước thấm vào mùa khô.

- Xử lí hành chính đối với các cơ sở sản xuất, dịch vụ, dân cư không thực hiện đúng quy định về nước thải, nhằm ngăn chặn nguồn gây ô nhiễm nước.

- Tuyên truyền, giáo dục cho người dân không xả nước bẩn, rác thải vào sông hồ.

Trang 61 sgk Địa Lí 12: Hãy cho biết khả năng khai thác và yêu cầu bảo vệ đối với các loại tài nguyên khoáng sản, tài nguyên du lịch, tài nguyên nước.

Trả lời:

- Tài nguyên khoáng sản

+ Nước ta có hàng nghìn mỏ khoáng sản, phần nhiều là mỏ nhỏ, phân tán. Nhiều nơi khai thác bừa bãi, không phép gây lãng phí tài nguyên và ô nhiễm môi trường.

+ Các biện pháp bảo vệ: Quản lý chặt chẽ việc khai thác, xử lý những trường hợp vi phạm luật.

- Tài nguyên du lịch

+ Tài nguyên du lịch nước ta rất đa dạng, phong phú và có giá trị cao, nhưng tình trạng ô nhiễm môi trường xảy ra ở nhiều điểm du lịch khiến cảnh quan du lịch bị suy thoái.

+ Cần bảo tồn, tôn tạo giá trị tài nguyên du lịch và bảo vệ môi trường du lịch khỏi bị ô nhiễm, phát triển du lịch sinh thái.

- Các nguồn tài nguyên thiên nhiên khác như tài nguyên khí hậu (nhiệt, nắng, gió, không khí,..) tài nguyên biển ở nước ta rất dồi dào, khả năng khai thác rất cao... cũng cần được khai thác, sử dụng hợp lý và bảo vệ để phát triển bền vững.

Bài 1 (trang 61 sgk Địa Lí 12): Nêu tình trạng suy giảm tài nguyên rừng và suy giảm đa dạng sinh học ở nước ta. Các biện pháp bảo vệ rừng và bảo vệ đa dạng sinh học.

Lời giải:

1. Tài nguyên rừng

- Suy giảm tài nguyên rừng: Độ che phủ rừng ở nước ta năm 1943 là 43%. Năm 1983, giảm xuống còn 22 %. Đến năm 2006, tăng lên đạt 39%. Mặc dù tổng diện tích rừng đang được phục hồi, nhưng tài nguyên rừng vẫn bị suy thoái vì chất lượng rừng không ngừng bị giảm sút.

- Biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng:

+ Theo quy hoạch, phải nâng độ che phủ rừng của cả nước lên 45 - 50%, vùng núi dốc phải đạt 70 - 80%.

+ Những quy định về nguyên tắc quản lý, sử dụng và phát triển đối với ba loại rừng:

- Đối với rừng phòng hộ: có kế hoạch, biện pháp bảo vệ nuôi dưỡng rừng hiện có, gây trồng rừng trên đất trống, đồi núi trọc.
- Đối với rừng đặc dụng: bảo vệ cảnh quan, đa dạng sinh học của các vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên về rừng và khu bảo tồn các loài.
- Đối với rừng sản xuất: đảm bảo duy trì phát triển diện tích và chất lượng rừng, duy trì và phát triển hoàn cảnh rừng, độ phì và chất lượng đất rừng.

+ Giao quyền sử dụng đất và bảo vệ rừng cho người dân.

+ Nhiệm vụ trước mắt là quy hoạch và thực hiện chiến lược trồng 5 triệu ha rừng đến năm 2010, nâng độ che phủ rừng lên 43%.

2. Sử dụng và bảo vệ đa dạng sinh vật

Suy giảm đa dạng sinh vật

+ Tác động của con người làm thu hẹp diện tích rừng tự nhiên, đồng thời còn làm nghèo tính đa dạng của các kiểu hệ sinh thái, thành phần loài và nguồn gen.

+ Nguồn tài nguyên sinh vật dưới nước, đặc biệt nguồn hải sản của nước ta cũng bị giảm sút rõ rệt.

- Các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh vật

+ Xây dựng và mở rộng hệ thống vườn quốc gia và các khu bảo tồn thiên nhiên

+ Ban hành "Sách đỏ Việt Nam".

+ Quy định khai thác về gỗ, động vật và thủy sản.

Bài 2 (trang 61 sgk Địa Lí 12): Hãy nêu tình trạng suy thoái tài nguyên đất và các biện pháp bảo vệ đất ở vùng đồi núi và vùng đồng bằng.

Lời giải:

a, Suy thoái tài nguyên đất

- Diện tích đất trống, đồi trọc giảm mạnh (năm 2006, cả nước chỉ còn khoảng 5,35 triệu ha diện tích đất hoang, đồi núi trọc (giảm gần 1/2 diện tích so với năm 1990).

- Diện tích đất bị suy thoái vẫn còn rất lớn (hiện nay có khoảng 9,3 triệu ha đất bị đe dọa sa mạc hóa).

b, Các biện pháp bảo vệ tài nguyên đất:

- Đối với vùng đồi núi: Để chống xói mòn trên đất dốc phải áp dụng tổng thể: các biện pháp thủy lợi, canh tác nông - lâm (làm ruộng bậc thang đào hố vảy cá, trồng cây theo băng). Cải tạo đất hoang đồi trọc bằng các biện pháp nông lâm kết hợp. Bảo vệ rừng và đất rừng, tổ chức định canh, định cư cho dân cư miền núi.

- Đối với đồng bằng:

+ Cần có biện pháp quản lý chặt chẽ và có kế hoạch mở rộng diện tích đất nông nghiệp. Đồng thời với thâm canh, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, cần canh tác sử dụng đất hợp lý, chống bạc màu, giầy, nhiễm mặn, nhiễm phèn. Bón phân cải tạo đất thích hợp.

+ Cần có biện pháp chống ô nhiễm làm thoái hoá đất do chất độc hoá học, thuốc trừ sâu, nước thải công nghiệp chứa chất độc hại, chất bẩn chứa nhiều vi khuẩn gây bệnh hại cây trồng.

Bài 3 (trang 61 sgk Địa Lí 12): Nêu các loại tài nguyên khác cần sử dụng hợp lý và bảo vệ.

Lời giải:

a, Tài nguyên nước

- Tình hình sử dụng: thừa nước gây lũ lụt vào mùa mưa, thiếu nước gây hạn hán vào mùa khô và ô nhiễm môi trường nước.

- Các biện pháp bảo vệ

+ Tăng độ che phủ, canh tác đúng kĩ thuật trên đất dốc để giữ nước vào mùa mưa, tăng lượng nước thấm vào mùa khô.

+ Xử lý hành chính đối với các cơ sở sản xuất, dịch vụ, dân cư không thực hiện đúng quy định về nước thải, nhằm ngăn chặn nguồn gây ô nhiễm nước.

+ Tuyên truyền, giáo dục cho người dân không xả nước bẩn, rác thải vào sông hồ.

b, Tài nguyên khoáng sản

- Tình hình sử dụng: nước ta có 3500 mỏ khoáng sản, phần nhiều là mỏ nhỏ, phân tán. Nhiều nơi khai thác bừa bãi, không phép, gây lãng phí tài nguyên và ô nhiễm môi trường

- Các biện pháp bảo vệ: quản lí chặt chẽ việc khai thác, xử lí những trường hợp vi phạm luật.

c, Tài nguyên du lịch

- Tình trạng ô nhiễm môi trường xảy ra ở nhiều điểm du lịch khiến cảnh quan du lịch bị suy thoái.

- Cần bảo tồn, tôn tạo giá trị tài nguyên du lịch và bảo vệ môi trường du lịch khỏi bị ô nhiễm, phát triển du lịch sinh thái.